

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÙNG KHÁNH  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST

Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Văn Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lục Thị Tuyên.

Bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:**  
Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 90/2021/TLST-HS ngày 31/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021 đối với bị cáo:

**Đàm Văn T**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 04 tháng 3 năm 199x tại xã Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm H, xã Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Văn H (đã chết) và bà Đàm Thị Đ; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/3/2011 bị Công an huyện Trà Lĩnh (nay là huyện Trùng Khánh) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 25/6/2021 đến nay. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Đàm Văn Ng, sinh năm 199x.

- Nông Văn M, sinh năm 198x.

- Đàm Văn Th, sinh năm 198x.

Cùng nơi cư trú: Xóm N, xã Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Văn T, sinh năm 199x. Nơi cư trú: Xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 10 phút ngày 24/6/2021, Công an xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh phối hợp với tổ công tác Biên phòng xã Tri Phương thuộc Đồn Biên phòng cửa khẩu Trà Lĩnh làm nhiệm vụ tại xóm H, xã Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Đàm Văn T có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần đùi bên trái Đàm Văn T đang mặc có 02 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng, T khai là ma túy (heroine) của T. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ vật chứng, tài sản liên quan gồm: 02 gói chất bột màu trắng; 370.000đ (ba trăm bảy mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh da trời, số IMEI 1: 864300059915834, số IMEI 2: 86430005991826.

Ngày 25/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đàm Văn T. Kết quả khám xét, phát hiện và thu giữ 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 04 mảnh giấy bạc; 01 chiếc kéo có cán nhựa màu đen và 01 dao lam bấm dính chất bột màu trắng.

Cùng ngày 25/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Đàm Văn T có khối lượng 0,31 (không phải ba một gam). Tại kết luận giám định số 254/GĐMT ngày 07/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Đàm Văn T khai bản thân sử dụng ma túy từ năm 2016, đến cuối năm 2018 bị cáo bắt đầu bán lẻ ma túy. Hình thức giao dịch là các đối tượng nghiện gọi điện thoại hẹn đến nhà của T để giao dịch. Số ma túy đã bị cơ quan chức năng thu giữ khi bắt quả tang và khám xét là do bị cáo đến thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh nhờ 01 người đàn ông không quen biết mua với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) vào ngày 22/6/2021. Mục đích mua ma túy về là để sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt T đã bán ma túy cho những người sau: Đàm Văn N 03 lần, mỗi lần 200.000đ, lần gần nhất là chiều tối ngày 24/6/2021; Nông Văn M 02 lần, lần 01 bán với số tiền 300.000đ, lần 02 bán với số tiền 100.000đ vào chiều tối ngày 24/6/2021; Đàm Văn Th 01 lần 100.000đ vào chiều tối ngày 24/6/2021; Nông Văn T 02 lần, mỗi lần 200.000đ, lần gần nhất vào tối ngày 24/6/2021. Ngoài ra, bị cáo còn bán ma túy cho nhiều người người khác nhưng không biết tên và địa chỉ.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ Thái mua để sử dụng và bán lẻ; 370.000đ từ bán ma túy mà có; 01 điện thoại dùng để liên lạc hằng ngày và trao đổi mua bán ma túy; 04 mảnh giấy bạc, 01 chiếc kéo và 01 dao lam là công cụ để T chia, tách và gói ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 91/CT-VKSTK ngày 30/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đàm Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Cáo trạng truy tố phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo. Do nghiện nên đã mua ma túy về sử dụng và bán lẻ để kiếm lời, bị cáo bắt đầu bán ma túy từ cuối năm 2018. Hình thức giao dịch là điện thoại hẹn địa điểm để bán ma túy. Số ma túy thu giữ ngày 25/6/2021 bị cáo mua ở thị trấn Trùng Khánh với một người không biết tên và địa chỉ. Sau đó mang về nhà chia nhỏ sử dụng và bán lẻ với giá 100.000đ/gói.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Văn T từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO; Truy thu số tiền thu lợi bất chính 1.130.000đ sung công quỹ Nhà nước; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 370.000đ; Tịch thu tiêu hủy giấy bạc, kéo, dao lam. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Do sử dụng ma túy nên ngày 22/6/2021 Đàm Văn T đến thị trấn Trùng Khánh nhờ một người không biết tên và địa chỉ mua ma túy với giá 3.000.000đ. Sau đó mang về nhà chia nhỏ thành các gói để sử dụng và bán lẻ. Đến khoảng 23 giờ 10 phút ngày

24/6/2021, bị Công an xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh phối hợp với tổ công tác Biên phòng xã Tri Phương thuộc Đoàn Biên phòng cửa khẩu Trà Lĩnh tiến hành kiểm tra lập biên bản cùng tang vật là 0,31g ma túy loại Heroine. Trước khi bị bắt, T đã bán ma túy cho những người sau: Đàm Văn N, Nông Văn M, Đàm Văn Th, Nông Văn T và nhiều người người khác nhưng không biết tên và địa chỉ, mỗi lần bán với giá 100.000đ/gói. Hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp đến nhà hoặc liên lạc trước qua điện thoại hẹn địa điểm mua ma túy.

Bị cáo ý thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp nhưng vì lợi nhuận cao nên vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo sử dụng ma túy, là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; số Heroine gửi giám định do không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét việc xử lý; 1.130.000đ là tiền do thu lợi bất chính mà có nên truy thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh da trời liên quan đến tội phạm nên tịch thu phát mai sung quỹ Nhà nước; 370.000đ từ bán ma túy mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 04 mảnh giấy bạc, 01 chiếc kéo và 01 dao lam là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Đàm Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Đàm Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 25/6/2021.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Đàm Văn T, xảy ra ngày 24/6/2021”;

- Tịch thu tiêu hủy 04 mảnh giấy bạc, 01 chiếc kéo và 01 dao lam;

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh da trời, số IMEI 1: 864300059915834, số IMEI 2: 86430005991826.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 370.000đ.

- Truy thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với bị cáo số tiền 1.130.000đ do thu lợi bất chính mà có.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản ngày 01/9/2021.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đàm Văn T phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đã ký

**Lục Thị Tuyên - Nguyễn Thị Minh Tâm**

**Nông Văn Tùng**